

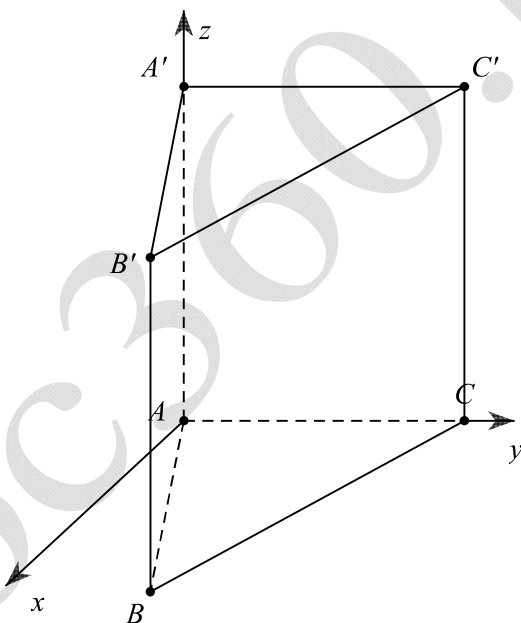
$$\vec{AI} = \left( -\frac{a}{3}; \frac{2a}{3}; \frac{4a}{3} \right) \Rightarrow [\vec{BI}, \vec{CI}] \cdot \vec{AI} = -\frac{8a^3}{3}$$

Thể tích khối chóp  $IABC$ :  $V = \frac{1}{6} |[\vec{BI}, \vec{CI}] \cdot \vec{AI}| = \frac{4a^3}{9}$

Ta có  $\vec{n} = (2; 0; -1)$  là VTPT của  $(IBC)$ , phương trình mặt phẳng  $(IBC)$ :  
 $2x - z = 0$

Vậy  $d(A, (IBC)) = \frac{2a}{\sqrt{5}} = \frac{2a\sqrt{5}}{5}$ .

7. Đặt  $AA' = x, x > 0$ . Chọn hệ trục như hình vẽ



Tọa độ các điểm:

$$A(0; 0; 0), C(0; a; 0), A'(0; 0; x), C'(0; a; x), B\left(\frac{a\sqrt{3}}{2}; \frac{a}{2}; 0\right)$$

Suy ra

$$\overrightarrow{A'B} = \left( \frac{a\sqrt{3}}{2}; \frac{a}{2}; -x \right), \overrightarrow{A'C} = (0; a; -x) \Rightarrow [\overrightarrow{A'B}, \overrightarrow{A'C}] = \left( \frac{ax}{2}; \frac{ax\sqrt{3}}{2}; \frac{a^2\sqrt{3}}{2} \right)$$

Nên  $\vec{n} = (x; x\sqrt{3}; a\sqrt{3})$  là VTPT của  $(A'BC)$ ,  $\vec{k} = (0; 0; 1)$  là VTPT của  $(ABC)$

Theo đề bài:  $\frac{|\vec{n} \cdot \vec{k}|}{|\vec{n}| \cdot |\vec{k}|} = \cos 60^\circ \Rightarrow 2\sqrt{3}a = \sqrt{4x^2 + 3a^2} \Rightarrow x = \frac{3a}{2}$

Thể tích lăng trụ:  $V_{ABC.A'B'C'} = x \cdot S_{\Delta ABC} = \frac{3a}{2} \cdot \frac{a^2\sqrt{3}}{4} = \frac{3\sqrt{3}a^3}{8}$ .

Tọa độ trọng tâm  $G \left( \frac{a\sqrt{3}}{6}; \frac{a}{2}; \frac{a}{2} \right)$ .

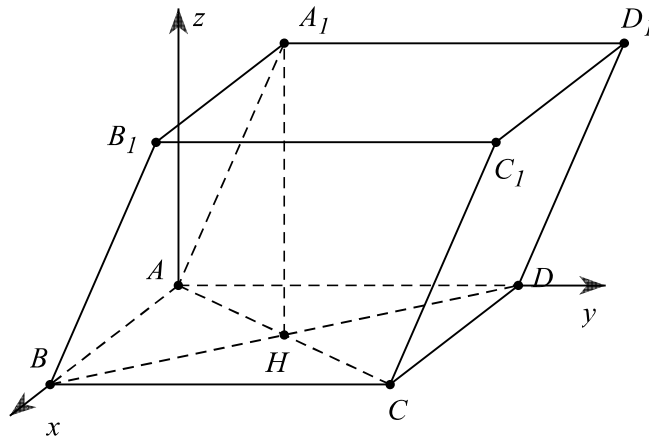
Gọi  $I(x; y; z)$  là tâm mặt cầu ngoại tiếp tứ diện  $GABC$ , ta có

$$\begin{cases} IA^2 = IB^2 \\ IA^2 = IC^2 \\ IA^2 = IG^2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x^2 + y^2 + z^2 = \left(x - \frac{a\sqrt{3}}{2}\right)^2 + \left(y - \frac{a}{2}\right)^2 + z^2 \\ x^2 + y^2 + z^2 = x^2 + (y - a)^2 + z^2 \\ x^2 + y^2 + z^2 = \left(x - \frac{a\sqrt{3}}{6}\right)^2 + \left(y - \frac{a}{2}\right)^2 + \left(z - \frac{a}{2}\right)^2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x = \frac{a\sqrt{3}}{6} \\ y = \frac{a}{2} \\ z = -\frac{a}{12} \end{cases}$$

Tâm  $I \left( \frac{a\sqrt{3}}{6}; \frac{a}{2}; -\frac{a}{12} \right)$ , bán kính  $R = IA = \frac{7a}{12}$ .

8. Gọi  $H$  là tâm của đáy  $ABCD$  và đặt  $A_1H = x$ .

Chọn hệ trục như hình vẽ



Tọa độ các điểm:

$$A(0; 0; 0), B(a; 0; 0), D(0; a\sqrt{3}; 0), C(a; a\sqrt{3}; 0), H\left(\frac{a}{2}; \frac{a\sqrt{3}}{2}; 0\right),$$

$$A_1\left(\frac{a}{2}; \frac{a\sqrt{3}}{2}; x\right)$$

$$\text{Suy ra } \overrightarrow{AA_1} = \left(\frac{a}{2}; \frac{a\sqrt{3}}{2}; x\right), \overrightarrow{AD} = (0; a\sqrt{3}; 0)$$

$$\Rightarrow [\overrightarrow{AA_1}, \overrightarrow{AD}] = \left(ax\sqrt{3}; 0; \frac{a^2\sqrt{3}}{2}\right) \Rightarrow \vec{n} = (2x; 0; a) \text{ là VTPT của } (A_1AD)$$

Và  $\vec{k} = (0; 0; 1)$  là VTPT của  $(ABCD)$  nên theo giả thiết đề bài ta có:

$$\frac{|\vec{n} \cdot \vec{k}|}{|\vec{n}| \cdot |\vec{k}|} = \cos 60^\circ \Rightarrow 2a = \sqrt{4x^2 + a^2} \Rightarrow x = \frac{\sqrt{3}a}{2}$$

$$\text{Thể tích khối lăng trụ: } V = x \cdot S_{ABCD} = \frac{\sqrt{3}a}{2} \cdot a \cdot a\sqrt{3} = \frac{3a^3}{2}.$$

$$\overrightarrow{A_1B} = \left( \frac{a}{2}; -\frac{a\sqrt{3}}{2}; -x \right), \overrightarrow{A_1D} = \left( -\frac{a}{2}; \frac{a\sqrt{3}}{2}; -x \right) \Rightarrow [\overrightarrow{A_1B}, \overrightarrow{A_1D}] = (a\sqrt{3}x; ax; 0)$$

Phương trình  $(A_1BD)$ :  $x\sqrt{3} + y - a\sqrt{3} = 0$ . Vì

$$\overrightarrow{A_1B_1} = \overrightarrow{AB} \Rightarrow B_1 \left( \frac{3a}{2}; \frac{a\sqrt{3}}{2}; \frac{a\sqrt{3}}{2} \right)$$

$$\text{Vậy } d(B_1, (A_1BD)) = \frac{a\sqrt{3}}{2}.$$

## Bài 2

a) Ta có:  $AB^2 + AC^2 = BC^2 = 25$  nên  $\Delta ABC$  vuông tại  $A$ .

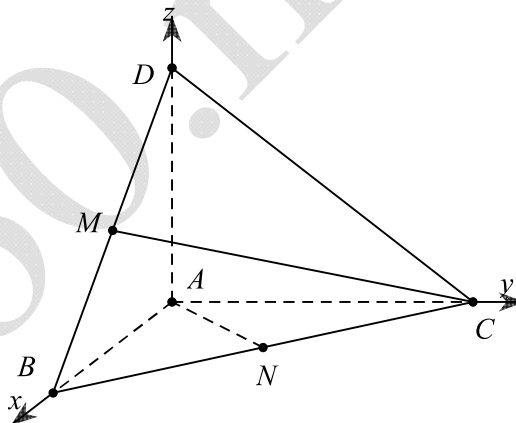
Chọn hệ trục tọa độ Đêcac vuông góc  $Oxyz$  như hình vẽ

Suy ra  $O \equiv A(0; 0; 0)$ ,  $B(3; 0; 0)$ ,  
 $C(0; 4; 0)$ ,  $D(0; 0; 4)$ .

Phương trình tổng quát của mặt

$$\text{phẳng } (BCD): \frac{x}{3} + \frac{y}{4} + \frac{z}{4} = 1$$

$$\Leftrightarrow 4x + 3y + 3z - 12 = 0$$



$$\text{Do đó: } d(A, (BCD)) = \frac{|-12|}{\sqrt{16+9+9}} = \frac{12}{\sqrt{34}} = \frac{6\sqrt{34}}{17}$$

b) Ta có  $M(0; 2; 2)$ ,  $N\left(\frac{3}{2}; 2; 0\right)$ . Suy ra

$$\overrightarrow{AN} = \left( \frac{3}{2}; 2; 0 \right), \overrightarrow{CM} = (0; -2; 2), \overrightarrow{AC} = (0; 4; 0)$$

$$\Rightarrow [\overrightarrow{AN}, \overrightarrow{CM}] = (4; -3; -3), [\overrightarrow{AN}, \overrightarrow{CM}] \cdot \overrightarrow{AC} = -12.$$

Suy ra khoảng cách giữa hai đường thẳng  $AN, CM$  là:

$$d(AN, CM) = \frac{|[\overrightarrow{AN}, \overrightarrow{CM}] \cdot \overrightarrow{AC}|}{\|[\overrightarrow{AN}, \overrightarrow{CM}]\|} = \frac{12}{\sqrt{4^2 + 3^2 + 3^2}} = \frac{6\sqrt{34}}{17}.$$

Góc giữa hai đường thẳng  $AN, CM$  là:

$$\cos(AN, CM) = \frac{|\overrightarrow{AN} \cdot \overrightarrow{CM}|}{AN \cdot CM} = \frac{4}{\sqrt{\frac{9}{4} + 4} \cdot \sqrt{2^2 + 2^2}} = \frac{2\sqrt{2}}{5} \Rightarrow (AN, CM) \approx 56^\circ.$$

### Bài 3

1. a) Chọn hệ trục tọa độ như hình vẽ. Ta có tọa độ các điểm

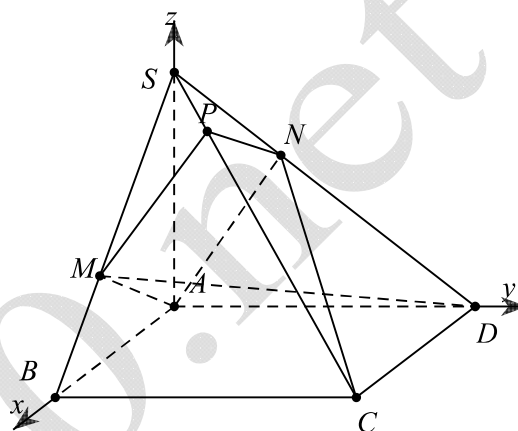
$$A(0; 0; 0), B(a; 0; 0), D(0; 2a; 0),$$

$$C(a; 2a; 0), S(0; 0; 3a)$$

$$\text{Suy ra } \overrightarrow{SB} = (a; 0; -3a),$$

$$\overrightarrow{SD} = (0; 2a; -3a), \overrightarrow{SC} = (a; 2a; -3a)$$

$$\text{Phương trình } SB : \begin{cases} x = a + t \\ y = 0 \\ z = -3t \end{cases}$$



$$\Rightarrow M(a + t; 0; -3t) \Rightarrow \overrightarrow{AM} = (a + t; 0; -3t)$$

Mà

$$AM \perp SB \Rightarrow \overrightarrow{AM} \cdot \overrightarrow{SB} = 0 \Leftrightarrow (a + t) + 9t = 0 \Rightarrow t = -\frac{a}{10} \Rightarrow M\left(\frac{9a}{10}; 0; \frac{3a}{10}\right)$$

$$\text{Tương tự vậy ta tìm được } N\left(0; \frac{18a}{13}; \frac{12a}{13}\right)$$

$$\text{Suy ra } \vec{n}_1 = [\overrightarrow{AM}, \overrightarrow{AN}] = -\frac{27a^2}{65}(1; 2; -3)$$

Do đó ta có phương trình của  $(AMN)$ :  $x + 2y - 3z = 0$

$$\text{Phương trình } SC : \begin{cases} x = t \\ y = 2t \\ z = 3a - 3t \end{cases} \quad \text{nên tọa độ điểm } P \text{ là nghiệm của hệ}$$

$$\begin{cases} x = t \\ y = 2t \\ z = 3a - 3t \\ x + 2y - 3z = 0 \end{cases} \Rightarrow x = \frac{9a}{14}, y = \frac{9a}{7}, z = \frac{15a}{14} \Rightarrow P\left(\frac{9a}{14}; \frac{9a}{7}; \frac{15a}{14}\right).$$

Ta có:  $[\overrightarrow{AM}, \overrightarrow{AP}] = -\frac{27a^2}{70}(1; 2; -3)$ ,  $[\overrightarrow{AN}, \overrightarrow{AP}] = \frac{27a^2}{91}(1; 2; -3)$

Suy ra  $S_{AMPN} = \frac{1}{2} \left[ |[\overrightarrow{AM}, \overrightarrow{AP}]| + |[\overrightarrow{AN}, \overrightarrow{AP}]| \right] = \frac{621\sqrt{14}a^2}{1820}$  và

$$d(S, (AMN)) = \frac{9a}{\sqrt{14}}$$

Vậy  $V_{S.AMPN} = \frac{1}{3} \cdot \frac{9a}{\sqrt{14}} \cdot \frac{621\sqrt{14}a^2}{1820} = \frac{1863a^3}{1820}$ .

b) Ta có  $\overrightarrow{CN} = \left(-a; -\frac{8a}{13}; \frac{12a}{13}\right)$ ,  $\overrightarrow{DM} = \left(\frac{9a}{10}; -2a; \frac{3a}{10}\right)$ ,  $\overrightarrow{CD} = (-a; 0; 0)$

$$\Rightarrow [\overrightarrow{CN}, \overrightarrow{DM}] = \left(\frac{348a^2}{65}; \frac{147a^2}{130}; \frac{426a^2}{65}\right) \Rightarrow [\overrightarrow{CN}, \overrightarrow{DM}] \cdot \overrightarrow{CD} = -\frac{348a^3}{65}$$

Khoảng cách giữa hai đường thẳng  $CN, DM$  là:

$$d(CN, DM) = \frac{|[\overrightarrow{CN}, \overrightarrow{DM}] \cdot \overrightarrow{CD}|}{|[\overrightarrow{CN}, \overrightarrow{DM}]|} = \frac{2332a}{3\sqrt{15209}}$$

Và  $\cos(CN, DM) = \frac{|\overrightarrow{CN} \cdot \overrightarrow{DM}|}{CN \cdot DM} = \frac{133}{\sqrt{154570}}$ .

2. Vì hai mặt phẳng ( $SDI$ ) và ( $SCI$ ) cùng vuông góc với đáy